TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày: 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Lâm Giang

2.Ông Giáp Hồng Thanh

- T ký phiên toà: Bà Dương Thị H- T ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2019/TLST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1991; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh và cư trú: Thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Thứ, sinh năm 1959 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1958; Trú tại thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Vợ: Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1991; Trú tại thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Con: Bị cáo có hai con; con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình bị cáo có sáu anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Tiền sự: không có; Tiền án: không có; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 28/03/2019 đến ngày 03/4/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Phạm Khả Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập 1, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồi Giềng, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập 1, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Mỗ, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn PH, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tân Lập 1, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/3/2019, Nguyễn Văn T- sinh năm 1991, trú tại thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N9-9028 từ nhà đến khu vực cầu Lữ Vân, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mục đích để mua ma túy. Khi đến khu vực cầu Lữ Vân, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, T gặp một nam thanh niên T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người thanh niên này. Qua nói chuyện, T biết người nam thanh niên này có ma túy bán nên T đã nói với người thanh niên này "để lại cho em 1.500.000 đồng tiền ma túy". Người thanh niên đồng ý. T đưa cho người thanh niên 1.500.000 đồng, người thanh niên cầm tiền của T và rút trong túi quần ra một túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng các ống nhựa chứa ma túy tổng hợp dạng đá, ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và ma túy Heroine đưa cho T. T cầm gói ma túy của người thanh niên đưa cho đút vào túi quần phía trước bên phải chiếc quần T đang mặc. Sau khi mua ma túy xong, T điều khiển xe mô tô đến nhà Phạm Khả Đ- sinh năm 1981 ở thôn Tân Lập 1, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang chơi. Khi T đến nhà Đ, Đ có đưa trả cho T số tiền 200.000 đồng tiền Đ vay T mấy hôm trước, T cầm tiền và cùng với Đ đi lên tầng hai của gia đình Đ uống nước. Khi cả hai đang uống nước thì T lấy ra 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa 01 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá ra mời Đ sử dụng cùng T. Sau khi T sử dụng ma túy xong thì T một mình đi xuống tầng một nhà Đ, lúc này có Phạm Văn T- sinh năm 1993 trú tại thôn Đồi Giềng, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn T - sinh năm 1990 trú tại thôn Mễ, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến nhà Đ chơi. Khi gặp T trong phòng khách tầng 1 nhà Đ, T đưa cho T 200.000 đồng và bảo T: "Để lại cho em một, một" ý là T bảo T bán cho T 100.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng đá và 100.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. T đồng ý, T cầm tiền đút vào túi quần bên phải phía trước chiếc quần T đang mặc và

lấy từ trong 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ 04 đoạn ống nhựa chứa ma túy ra để ở giường cạnh chỗ T đang ngồi, T cầm 02 đoạn ống nhựa, trong đó 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá và 01 đoạn ống nhựa bên trong chứa chất ma túy tổng hợp dạng hồng phiến đưa cho T. Sau đó,T cầm túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ bên trong chứa ma túy cất giấu ở gầm cầu thang nhà Đ, rồi T quay lại giường ngủ ở phòng khách tầng 1 của gia đình Đ thì T rủ T sử dụng ma túy cùng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và T đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

Thu tại mặt chiếu trên gường phòng khách nhà Phạm Khả Đ ngay tại vị trí Nguyễn Văn T ngồi 02 (hai) mảnh giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, một mặt các mẩu giấy đều bám dính chất màu nâu đen nghi là ma túy; 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng có dọc kẻ màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT" .

01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do Nguyễn Văn T tự giác giao nộp.

Ngày 28/03/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài liệu của Phạm Khả Đ kết quả khám xét: Thu giữ tại gầm cầu thang tầng 1 của gia đình Phạm Khả Đ 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa, có viền màu đỏ, bên trong đựng 44 (Bốn mươi bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có dòng kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu. Trong đó gồm: 37 (Ba mươi bẩy) đoạn ống nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. 06 (sáu) đoạn ống nhựa bên trong mỗi đoạn đựng 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén có chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. 01 (một) đoạn ống nhựa bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine được niêm phong trong phong bì T có ký hiệu "KX",

Cùng ngày 28/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T, kết quả không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Ngày 29/03/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên có Quyết định trưng cầu giám định số 75, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định mẫu vật được niêm phong trong phong bì T ký hiệu "QT" và "KX" có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 399/KL-KTHS ngày 01/04/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"5.1. Trong phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất màu nâu đen bám dính trên 02 (hai) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,031 gam.

Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,328 gam.

5.2. Trong phong bì có ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng 44 (bốn mươi bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu:

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng: 2,202 gam.

+ 06 (sáu) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đựng trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,608 gam.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa là chất ma túy Heroine, có khối lượng: 0,289 gam"

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù. Nhưng trừ đi cho bị cáo 06 ngày đã bị tạm giữ từ ngày 28/3/2019 đến ngày 03/4/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Về vật chứng; Án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng; Người chứng kiến đã được Tòa án triệu T hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Người chứng kiến, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/03/2019, tại nhà của Phạm Khả Đ - sinh năm 1981 trú tại thôn Tân Lập 1, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên bắt quả tang bị cáo T có hành vi bán trái phép 200.000 đồng tiền ma túy Methamphetamine cho Phạm Văn T, sinh năm 1993 trú tại thôn Đồi Giềng, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, T và T cùng nhau sử dụng, còn lại 0,031 gam ma túy Methamphetamine bám dính trên 02 mảnh giấy bạc. Ngoài ra, bị cáo T còn tàng trữ trái phép 3,138 gam ma túy Methamphetamine và 0,289 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo là người nghiện tàng trữ, mua bán ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa pH và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền, xét thấy bị cáo T tàng trữ, mua bán ma túy với mục đích kiếm lời, tại phiên tòa bị cáo khai có thu nhập nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT": chất màu nau đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,018 gam. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,248 gam. Trong phong bì có ký hiệu "KX": trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng 44 (bốn mươi bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 1,952 gam. Mẫu viên nén đựng trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,511 gam. Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có khối lượng: 0,215 gam.

Đây là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, loại tiền polyme. Về nguồn gốc số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền do T bán ma túy cho T có được. Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

* Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98N9-9028, T sử dụng để đi mua bán trái phép chất ma túy, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô này là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Lan H- sinh năm 1991 ở thôn Lý 2, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang là vợ của T. Chị H không biết T sử dụng chiếc xe mô tô này làm pH tiện để đi mua ma túy nên chị H không vi phạm pháp luật. Vì vậy, Cơ quan điều tra không tạm giữ đối với chiếc xe mô tô trên. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với người thanh niên bán ma túy cho T ở khu vực cầu Lữ Vân, xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, T không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người nam thanh niên này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên ngày

01/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người thanh niên này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với Phạm Văn T mua ma túy của T để sử dụng, sau khi mua ma túy xong thì T và T đã sử dụng hết một phần và chỉ còn lại 0,031 gam ma túy Methamphetamine bám dính trên 02 (hai) mảnh giấy bạc. Bản thân T là người chưa có tiền án, tiền sự, do vậy, hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên ngày 20/6/2019, Trưởng Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với Phạm Khả Đ đã cho T sử dụng ma túy tại nhà Đ. Tuy nhiên, bản thân Đ là người nghiện ma túy cho T sử dụng ma túy tại nhà mình mục đích để được sử dụng ma túy cùng T. Việc T và T cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng khách tầng 01 nhà Đ, Đ không biết nên hành vi để cho T và T sử dụng ma túy tại nhà của Đ không đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Ngoài việc để cho T sử dụng ma túy tại nhà ra thì Đ không biết T cất giấu ma túy tại gầm cầu thang và trên chiếu giường ngủ ở phòng khách tầng 1. Số ma túy mà T bỏ ra cùng với Đ đã sử dụng hết, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu hồi được số ma túy này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên không có căn cứ xem xét xử lý Đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 20/6/2019, Trưởng Công an huyện Tân Yên đã ra quyết định xử phạt hành chính 750.000 đồng đối với Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với Nguyễn Văn T là người đi cùng T đến nhà T chơi. Tuy nhiên T không sử dụng ma túy cùng T và T, không biết việc T cất giấy ma túy tại nhà Đ nên T không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với chị Phạm Thị T, sinh năm 1981 (vợ của Phạm Khả Đ) không biết việc Phạm Khả Đ, Nguyễn Văn T, Phạm Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà, không biết việc T cất giấu ma túy tại gầm cầu thang và trên giường của gia đình nên chị T không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 305; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm tù. Nhưng trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ từ ngày 28/3/2019 đến ngày 03/4/2019. Bị cáo còn phải chấp hành thời hạn tù là 04 (bốn) năm 11 (mười một) tháng 24(hai mươi tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT": chất màu nau đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,018 gam. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,248 gam;

+ Trong phong bì có ký hiệu "KX": trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong đựng 44 (bốn mươi bốn) đoạn ống nhựa màu trắng có đường kẻ màu trắng, được hàn kín hai đầu: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 37 (ba mươi bảy) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có tổng khối lượng: 1,952 gam. Mẫu viên nén đựng trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,511 gam. Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa còn lại sau giám định có khối lượng: 0,215 gam.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, loại tiền polyme từ tài khoản tại kho bạc của Công an huyện Tân Yên đến tài khoản tạm gửi của Cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân